

## BÁO CÁO

### **Giám sát chuyên đề “Việc triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025”**

Căn cứ Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 15/12/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Thanh Trị về việc thành lập Đoàn giám sát chuyên đề của Hội đồng nhân dân “việc triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025”;

Từ ngày 21/8 đến ngày 06/9/2024, Đoàn Giám sát đã tiến hành giám sát trực tiếp với Ủy ban nhân dân huyện, Phòng Dân tộc huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn: Hưng Lợi, Châu Hưng, Lâm Kiệt, Tuân Tứ và giám sát thông qua xem xét báo cáo đối với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn: Phú Lộc, Thanh Trị, Lâm Tân, Thanh Tân). Kết quả giám sát như sau:

#### **I. Kết quả triển khai, tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 (gọi tắt là Chương trình)**

##### **1. Công tác triển khai, chỉ đạo, quán triệt các nội dung Chương trình**

Qua giám sát, Đoàn nhận thấy Ủy ban nhân dân huyện có sự quan tâm sâu sát việc triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia, đã cụ thể hóa các văn bản của Trung ương, tỉnh, Ban Thường vụ Huyện ủy về lãnh đạo thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia nói chung và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2021-2025. Ủy ban nhân dân huyện có ban hành Kế hoạch giai đoạn 2021-2030 và cụ thể hóa Kế hoạch triển khai thực hiện qua từng năm; Thành lập Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu Quốc gia giai đoạn 2021-2025, giao Phòng Dân tộc là cơ quan Thường trực phụ trách Chương trình.

Đối với các xã, thị trấn, trên cơ sở văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của tỉnh, huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình MTQG cấp xã, Ban Quản lý xã, xây dựng kế hoạch thực hiện phù hợp với tình hình thực tế địa phương, tổ chức triển khai thực hiện Chương trình đạt hiệu quả đề ra.

Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Truyền thanh huyện phối hợp các ngành liên quan, các xã thị trấn làm tốt công tác tuyên truyền về nội dung, mục đích, ý nghĩa của Chương trình trên các phương tiện thông tin đại chúng: sóng Truyền thanh huyện, trạm Truyền thanh các xã, thị trấn, thông qua hệ thống tổ chức các cấp ủy Đảng, chính quyền, phối hợp với Ủy ban Mặt



trận Tổ quốc, đoàn thể các cấp, qua đó đồng bào dân tộc thiểu số hiểu rõ Chương trình để tham gia thực hiện. Qua kết quả khảo sát thực tế tại một số hộ dân ở một số xã, thị trấn, nhận thấy bà con có nhận thức tốt về Chương trình, đặc biệt là biết được nội dung, đối tượng thụ hưởng và trách nhiệm khi được hỗ trợ từ Chương trình từ đó, đồng tình ủng hộ Chương trình.

## 2. Kết quả thực hiện Chương trình

Từ năm 2022 -2024, tổng nguồn vốn được phân bổ là 68.260,397 triệu đồng (trong đó vốn ngân sách Trung ương 61.300,631 triệu đồng; ngân sách địa phương 6.959,766 triệu đồng), cụ thể:

**2.1. Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt** (Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn làm chủ đầu tư): Tổng số vốn phân bổ 21.525,239 triệu đồng (trong đó NSTW 20.208,821 triệu đồng; NSDP 1.616,418 triệu đồng) thực hiện hỗ trợ cho 1.102 hộ. Tính đến 30/7/2024, đã giải ngân 16.226,833 triệu đồng – đạt 74,35%, còn lại năm 2024 đang triển khai thủ tục giải ngân.

- **Hỗ trợ đất ở:** tổng vốn phân bổ 1.942,160 triệu đồng (NSTW 1.765,609 triệu đồng; NSDP 176,551 triệu đồng) thực hiện hỗ trợ cho 44 hộ. Kết quả giải ngân cho 34 hộ, tổng số tiền 1.452 triệu đồng - đạt 74,62%

- **Hỗ trợ nhà ở:** tổng vốn phân bổ 13.169,952 triệu đồng (NSTW 11.939,976 triệu đồng; NSDP 1.229,976 triệu đồng) thực hiện hỗ trợ cho 298 hộ. Kết quả đã giải ngân cho 240 hộ, tổng số tiền 10.560 triệu đồng – đạt 80,18%.

- **Hỗ trợ đất sản xuất:** Tổng vốn phân bổ 1.154,415 triệu đồng (vốn ngân sách Trung ương). Do huyện không có quỹ đất để cải tạo giao cho người dân trực tiếp sản xuất đã chuyển sang hỗ trợ nội dung nhà ở, đất ở.

- **Chuyển đổi nghề:** tổng vốn phân bổ 4.735,754 triệu đồng (NSTW 4.560,424 triệu đồng; NSDP 175,330 triệu đồng) thực hiện hỗ trợ cho 472 hộ. Kết quả đã giải ngân cho 348 hộ, tổng số tiền 3.484 triệu - đạt 73,48%.

- **Hỗ trợ nước sinh hoạt phân tán:** Tổng vốn phân bổ 822,958 triệu đồng (NSTW 788,397 triệu đồng; NSDP 34,561 triệu đồng) thực hiện hỗ trợ cho 288 hộ. Kết quả đã giải ngân cho 178 hộ, tổng số tiền 730,833 triệu đồng- đạt 88,81%.

\* Thực hiện Nghị định số 28/2022/NĐ-CP ngày 26/4/2022 của Chính phủ tổ chức hỗ trợ vay cho các hộ dân xây dựng nhà ở, đất ở, chuyển đổi nghề, nước sinh hoạt phân tán tổng số tiền giải ngân năm 2022 – 2023 được 10.883 triệu đồng.

**2.2. Tiểu Dự án 2 Dự án 3:** Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị (hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế cộng đồng): Phòng Nông nghiệp và PTNT làm chủ đầu tư: tổng vốn thực hiện 5.200,743 triệu đồng (NSTW 4.997,181 triệu đồng; NSDP 203,562 triệu đồng), triển khai thực hiện các mô hình chăn nuôi trâu, bò, heo, gà, lợn. Kết quả đã giải ngân 2.931,393 triệu đồng – đạt 56,36%, còn lại đang làm thủ tục giải ngân dứt điểm trong tháng 11/2024.

**2.3. Nội dung số 1, tiểu Dự án 1, Dự án 4:** Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số

- **Vốn đầu tư phát triển:** Tổng vốn thực hiện 22.589,7 triệu đồng (NSTW 20.418,082 triệu đồng; NSDP 2.171,607) triển khai thực hiện 19 công trình. Hoàn

thành đưa vào sử dụng 18/19 công trình, giải ngân đạt 17.428,823 triệu đồng – đạt 77,15%.

- Nguồn vốn sự nghiệp: Tổng vốn 3.254,846 triệu đồng (NSTW 2.014,47 triệu đồng; NSDP 1.240,376 triệu đồng), thực hiện duy tu, sửa chữa 22 công trình giao thông nông thôn. Hoàn thành đưa vào sử dụng 12 công trình. Kết quả giải ngân tỷ lệ giải ngân đạt 35,67% (Năm 2022, 2023 tỷ lệ giải ngân đạt 100; Năm 2024 đang thực hiện quy trình đấu thầu).

#### **2.4. Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực**

- **Tiểu Dự án 2** (Phòng dân tộc làm chủ đầu tư): Mở 03/04 lớp bồi dưỡng kiến thức dân tộc theo kế hoạch, tổng vốn thực hiện 642,078 triệu đồng (NSTW 614,616 triệu đồng; NSDP 27,460 triệu đồng). Kết quả năm 2022, giải ngân 100%; Năm 2023 đang thực hiện thủ tục giải ngân; năm 2024 đang triển khai thực hiện, chưa giải ngân.

- **Tiểu Dự án 3:** Phát triển giáo dục nghề nghiệp, giải quyết việc làm (Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - GDTX làm chủ đầu tư). Tổng vốn thực hiện 13.450 triệu đồng (NSTW 11.800 triệu đồng, NSDP 1.650 triệu đồng), giải ngân 2.833,936 triệu đồng (chủ yếu là công tác đào tạo nghề). Còn lại không triển khai thực hiện nội dung mua sắm trang thiết bị, sửa chữa do Trung tâm Giáo dục Nghề nghiệp - Giáo dục Thường xuyên không là đối tượng thụ hưởng của Chương trình.

**2.5. Dự án 8:** Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết các vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em (Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện làm chủ đầu tư): tổng vốn thực hiện năm 2023 - 2024 là 1.143,774 triệu đồng (NSTW 1.093,431 triệu đồng; NSDP 50,343 triệu đồng). Kết quả, đã giải ngân 694,294 triệu đồng đạt 61,17%.

**2.6. Dự án 10: Kiểm tra, giám sát, đánh giá tổ chức thực hiện Chương trình** (Phòng dân tộc làm chủ đầu tư): tổng vốn thực hiện 154,017 triệu đồng thực hiện kiểm tra, giám sát, giải ngân 92,017 triệu đồng - đạt 59,74%.

Nhìn chung với những kết quả đạt được nêu trên, cho thấy trong triển khai các Chương trình MTQG trên địa bàn, đặc biệt là Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số đã được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện, cùng với tinh thần trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan, sự quyết liệt triển khai của các cấp ủy Đảng - chính quyền địa phương, sự đồng thuận của đồng bào dân tộc trong triển khai thực hiện (kết quả thể hiện qua từng nội dung, dự án, tiểu dự án). Qua đó, góp phần giải quyết nhu cầu trợ đất ở, nhà ở, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Cùng với sự đầu tư đồng bộ hệ thống cơ sở hạ tầng đã đáp ứng nhu cầu đi lại, giao thương hàng hóa, phát triển sản xuất và diện mạo vùng đồng bào dân tộc thiểu số ngày thêm đổi mới. Dự án 8 của Chương trình đã phát huy vai trò, trách nhiệm của xã hội trong việc bảo vệ quyền lợi của phụ nữ, trẻ em; giảm bớt định kiến về giới trong vùng đồng bào dân tộc, hướng tới mục tiêu bình đẳng giới trong gia đình và ngoài xã hội, cùng với các dự án của Chương trình được đầu tư trên địa bàn, góp phần phát triển đời sống vật chất, tinh thần, nâng cao tầm vóc, thể trạng của đồng bào dân tộc thiểu số.

Từ nguồn vốn đầu tư của Chương trình đã góp phần việc hoàn thành các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của huyện hàng năm và Nghị quyết Đại hội đảng bộ huyện. Hộ nghèo dân tộc từ 1.054 hộ (năm 2021) giảm xuống còn 716 hộ (năm 2023). Hiện tại có 100% xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số được công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới; thị trấn Phú Lộc được công nhận đô thị văn minh; huyện đang tiếp tục đầu tư xây dựng xã Lâm Tân, xã Lâm Kiệt đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, thị trấn Hưng Lợi đạt chuẩn đô thị văn minh trong năm 2024; phấn đấu đến năm 2025 công nhận huyện nông thôn mới.

### **III. Những khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện**

- Năm đầu thực hiện Chương trình, việc triển khai thực hiện các dự án, tiểu dự án tiến độ chậm do chưa có sự thống nhất hướng dẫn thực hiện từ cấp trên. (năm 2022, huyện có 23 hộ thụ hưởng nội dung hỗ trợ đất ở, 78 hộ thụ hưởng nội dung hỗ trợ nhà ở, chưa triển khai thực hiện phải chuyển vốn sang năm 2023). Trong quá trình triển khai thực hiện năm 2023 có một số hộ thụ hưởng đã thoát nghèo nên không thể tiếp cận với nguồn vốn vay của Ngân hàng Chính sách xã hội theo Nghị định số 28/2022/NĐ-CP ngày 26/4/2022 của Chính phủ.

- Nội dung đa dạng hóa sinh kế cộng đồng tại Tiểu dự án 2, Dự án 3 do đối tượng triển khai là hộ nghèo, cận nghèo nhưng bị bó hẹp tại địa bàn xã, áp đặc biệt khó khăn; phần đông đối tượng của Chương trình sống trên địa bàn đặc biệt khó khăn đã được tham gia các mô hình được triển khai năm 2022, năm 2023 nên việc tìm kiếm đối tượng đủ điều kiện tham gia mô hình gặp khó.

- Theo Công văn số 1516/TCGDNN-KHTC ngày 31/7/2023 của Tổng Cục giáo dục nghề nghiệp, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên không phải là cơ sở giáo dục nghề nghiệp nên không được thụ hưởng các Chương trình mục tiêu quốc gia (không được phép mua sắm trang thiết bị, sửa chữa bảo dưỡng các hạng mục công trình phục vụ dạy nghề); người lao động sau khi hoàn thành khoá học được cấp chứng chỉ đào tạo theo hướng dẫn tại Thông tư số 34/2017/TT-BLĐTBXH ngày 26/12/2018 của Bộ LĐ-TB&XH vẫn chưa được tính là lao động qua đào tạo. Những nội dung trên ảnh hưởng đến việc giải ngân vốn thực hiện Tiểu dự án 3 Dự án 5.

- Năm 2024 thực hiện Nghị quyết số 111/2024/QH15 của Quốc hội về một số cơ chế đặt thù thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia và Luật Đấu thầu năm 2023, đa số Dự án, tiểu dự án triển khai giải ngân còn chậm so tiến độ.

- Nội dung hỗ trợ đất sản xuất, theo quy định tại khoản 1, Điều 9 Thông tư số 02/2022/TT-UBND của Ủy ban Dân tộc phải hỗ trợ “bằng đất sản xuất”. Tuy nhiên, hiện tại địa phương không có quỹ đất để tiến hành cải tạo giao cho các hộ có nhu cầu thụ hưởng nên nội dung hỗ trợ đất sản xuất huyện không triển khai thực hiện.

### **IV. Đề xuất, kiến nghị**

#### **1. Đối với Ủy ban nhân dân các xã thị trấn**

- Thường xuyên phối hợp các Hội đoàn thể thực hiện tốt công tác tuyên truyền các Chủ trương chính sách liên quan đến triển khai thực hiện Chương trình, về mục tiêu, ý nghĩa, đối tượng áp dụng thực hiện.

- Thực hiện đúng và đầy đủ quy định trong công tác xây dựng Kế hoạch triển khai nguồn vốn của Chương trình; công tác bình xét đối tượng thụ hưởng Chương trình đảm bảo công bằng, đúng quy định pháp luật; Thường xuyên kiểm tra, theo dõi mô hình sau khi được hỗ trợ đầu tư.

- Tăng cường phối hợp Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp trong công tác kiểm tra, giám sát hiệu quả, chất lượng của Chương trình; kịp thời nắm bắt tư tưởng, tình cảm trong đồng bào dân tộc thiểu số, báo cáo kiến nghị, đề xuất về cấp có thẩm quyền các trường hợp khó khăn, vướng mắc.

## **2. Đối với Ủy ban nhân dân huyện**

- Tăng cường chỉ đạo cơ quan Thường trực Chương trình, các ngành liên quan, UBND các xã, thị trấn đẩy nhanh tiến độ giải ngân; kịp thời tháo gỡ các khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện.

- Chỉ đạo Phòng Dân tộc (cơ quan Thường trực phụ trách Chương trình) thường xuyên theo dõi, rà soát tổng hợp kết quả thực hiện Chương trình; tham mưu cho UBND huyện kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, đặc biệt là trong công tác giải ngân các nguồn vốn của Chương trình và các khó khăn trong triển khai thực hiện Nghị quyết số 111/2024/QH15 của Quốc hội về một số cơ chế đặc thù trong thực hiện các Chương trình MTQG để kịp thời báo cáo, đề xuất về tỉnh.

- Tăng cường công tác phối hợp, hỗ trợ các Sở ngành tỉnh trong triển khai thực hiện các dự án trên địa bàn đối với những dự án các Sở ngành tỉnh làm chủ đầu tư (Dự án 6, Dự án 7, ...) để dự án triển khai đạt hiệu quả chất lượng.

## **3. UBND tỉnh, các Sở ngành có liên quan**

- Ban Dân tộc nên có đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét mở rộng đối tượng cho hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo đồng bào dân tộc thiểu số là đối tượng thụ hưởng Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng dân tộc thiểu số và được tiếp cận nguồn vốn ưu đãi theo Nghị định số 28/NĐ-CP của Chính phủ. Đồng thời kiến nghị cấp có thẩm quyền nâng định mức hỗ trợ chính sách nhà ở, đất ở trong giai đoạn 2026 -2030 để phù hợp với giá cả nguyên vật liệu và đáp ứng tiêu chí 3 cứng về xây dựng nhà ở theo quy định.

- UBND tỉnh chỉ đạo các Sở ngành tỉnh tăng cường phối hợp chặt chẽ với ngành chuyên môn có liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trong triển khai thực hiện các Chương trình, dự án do ngành tỉnh phụ trách để nâng cao hiệu quả dự án được đầu tư (nhất là tạo điều kiện cung cấp thông tin để Ban giám sát đầu tư cộng đồng tham gia giám sát các Chương trình, dự án triển khai trên bàn).

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tiếp tục đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện được xem như Trung tâm giáo dục nghề nghiệp để được sử dụng kinh phí hỗ trợ sửa chữa cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị đào tạo từ nguồn kinh phí các Chương trình mục tiêu quốc gia; Công nhận người lao động có chứng chỉ đào tạo theo quy định tại Thông tư số 34/2017/TT-BLĐTBXH ngày 26/12/2018 là lao động qua đào tạo.

Trên đây là Báo cáo kết quả giám sát Chuyên đề của Hội đồng nhân dân huyện “việc triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025” trên địa bàn huyện Thạnh Trị./.

**Nơi nhận:**

- TT. HĐND huyện;
- TT UBND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Thành viên Đoàn giám sát;
- Các đơn vị chịu sự giám sát;
- TT. HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, VP.

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND**

**KT. CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Cao Văn Tuấn**

